TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-DSTC	*Tuần Giáo, ngày 16 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; vào khoản 7 Điều 26; điểm b, khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2018/TLST- DSTC ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Cg nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông **Lò Văn C**; sinh năm 1944; địa chỉ: B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

1.2. Bị đơn: Bà **Lò Thị L**; sinh năm 1969; địa chỉ: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Giao cho ông Lò Văn C đất ruộng diện tích là 285,9m^2, giá trị 10.864.000đ (*mười triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*), tứ cận như sau: Phía Bắc giáp đất ông Lò Văn T, dài 32,6m; phía Nam giáp đất ruộng ông Lò Văn C, dài 34,06m; phía Đông giáp Quốc lộ 6 (từ huyện T đi thị xã M), dài 7,2m; phía Tây giáp đất ruộng (thửa đang tranh chấp), dài 9,54m. Hiện diện tích 285,9m^2 nằm trong thửa số 462 (đất ruộng), thuộc tờ bản đồ số 1 - HTX C, xã Q năm 1995 đã được cấp Giấy chứng quyền sử dụng đất số: 00094/QSDĐ-UB cho hộ ông Lò Văn C vào tháng 10/1995.

2.2. Tạm giao cho bà Lò Thị L gồm 03 thửa nhỏ đất ruộng giáp ranh, liền kề nhau, tổng diện tích là 373,1m^2, giá trị 13.058.000đ (*mười ba triệu không trăm năm mươi tám nghìn đồng*), tứ cận như sau: Phía Tây và Tây Bắc giáp đất bà Lò Thị L, dài 54,13m; phía Nam giáp (đường đất bản H, xã Q, đi vào nhà ông Cà Văn T) dài 8,3m; phía Đông giáp đất ruộng (ông Lò Văn C), dài 51,*45m.*

(Có Thửa trích đo địa chính ngày 08/8/2018 kèm theo).

Bà Lò Thị L có quyền, nghĩa vụ đăng ký đất đai với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với diện tích đất được tạm giao.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông Lò Văn C tự nguyện nộp toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 3.000.000đ (*ba triệu đồng*). Ông Lò Văn C đã nộp đủ chi phí tố tụng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lò Văn C được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với diện tích đất ruộng ông C được giao sử dụng.

Bà Lò Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với diện tích đất ruộng bà L được tạm giao sử dụng là 326.450đ (*ba trăm hai mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên.
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương